

Số: 23/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH
LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2026/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 08/9/1989, số CCCD: 042189004092; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Võ Tá L, sinh ngày 10/9/1986, số CCCD: 042086003147; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Võ Tá L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Võ Nguyễn Tá T1, sinh ngày 20/01/2017 cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Võ Tá L không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. *Về cấp dưỡng*: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Võ Tá L phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Võ Tá L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí cụ thể: Chị Nguyễn Thị T thỏa thuận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000028 ngày 09/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 – Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Trường Lưu;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang